

BỒI DƯỠNG VÀ PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG MỀM CHO SINH VIÊN SƯ PHẠM Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÚ YÊN

Phan Thị Lan

Trường Đại học Phú Yên

Ngày nhận bài: 15/05/2023; ngày nhận đăng: 18/09/2023

Tóm tắt

Giáo dục kỹ năng mềm là một trong những vấn đề quan trọng trong việc giáo dục nhân cách nghề toàn diện cho sinh viên sư phạm. Sau khi tốt nghiệp, sinh viên không chỉ được trang bị những kiến thức chuyên môn nền tảng mà còn phải trang bị nhiều kỹ năng khác, đặc biệt là những kỹ năng mềm cơ bản để họ có thể nhanh chóng hòa nhập với cuộc sống nghề nghiệp và xã hội. Đối với sinh viên sư phạm điều này càng quan trọng do tính lan tỏa trong nghề nghiệp nhà giáo để họ còn truyền đạt đến học sinh của mình sau này. Trên cơ sở tìm hiểu thực trạng kỹ năng mềm của sinh viên, chúng tôi đề xuất một số biện pháp tác động nhằm bồi dưỡng và phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên sư phạm, với tư cách là những giáo viên trẻ trong tương lai thực hiện nhiệm vụ dạy học và giáo dục ở trường phổ thông.

Từ khóa: Kỹ năng mềm, phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên sư phạm

Training and developing soft skills for pedagogical students at Phu Yen University

Phan Thị Lan

Phu Yen University

Received: May 05, 2023; Accepted: September 18, 2023

Abstract

Soft skills education is one of the important issues in comprehensive vocational dignity education for pedagogical students. After graduating, students are not only equipped with fundamental professional knowledge but also many other skills, especially basic soft skills so that they can quickly integrate into their professional life, industry and society. For pedagogical students, this is even more important because of the pervasiveness in the pedagogical profession so that they can also convey it to their students later. Being aware of the current status of students' soft skills, we propose some measures to foster and develop soft skills for pedagogical students, as young teachers in the future who will carry out teaching and educational tasks in high schools.

Key words: Soft skills, soft skills development for pedagogical students

1. Đặt vấn đề

Từ những năm cuối thế kỉ XX và nở rộ vào những năm đầu thế kỉ XXI, kỹ

năng mềm được quan tâm và đưa vào trong giáo dục. Ở Việt Nam, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ra thông tư số

2196/BGDĐT- GDĐH ngày 22/4/2010 về hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo cho giáo dục đại học, trong đó có yêu cầu về kỹ năng mềm cho sinh viên. Sinh viên chuyên ngành sư phạm sau khi tốt nghiệp sẽ gia nhập thị trường lao động, thị trường giáo dục mà sản phẩm là những con người có phẩm chất, năng lực chuyên môn, có kỹ năng làm tốt nhiệm vụ dạy học, giáo dục và phát triển nhân cách cho người học.

Quyết định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Chuẩn nghề nghiệp của người giáo viên các cấp đều có những năng lực cơ bản bao gồm: các yêu cầu thuộc lĩnh vực phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; các yêu cầu thuộc lĩnh vực kiến thức; các yêu cầu thuộc lĩnh vực kỹ năng sư phạm. Đặc biệt, trong các yêu cầu thuộc lĩnh vực kỹ năng sư phạm, người giáo viên phải biết cách lập kế hoạch dạy học, soạn giáo án theo hướng đổi mới; quản lý lớp học và tổ chức, thực hiện các hoạt động dạy học và giáo dục nhằm phát huy tính năng động, sáng tạo của học sinh. Để đạt được những năng lực này và đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước, hội nhập quốc tế, thích ứng nhanh với sự phát triển của giáo dục trong bối cảnh đổi mới căn bản và toàn diện, người giáo viên tương lai không những phải có vốn kiến thức chuyên môn sâu, rộng mà còn phải được trang bị một hệ thống những kỹ năng mềm cần thiết.

Thực tế các công trình nghiên cứu và các tài liệu nói về kỹ năng mềm của sinh viên ở Trường Đại học Phú Yên còn hạn chế. Do đó, chúng tôi đã tiến hành khảo sát và đề xuất một số biện pháp nhằm phát triển hệ thống kỹ năng mềm cho sinh viên ngành sư phạm ở Trường Đại học Phú Yên.

2. Giải quyết vấn đề

2.1. Kỹ năng mềm và vai trò của kỹ năng mềm đối với người giáo viên

2.1.1. Các khái niệm cơ bản

a. Kỹ năng

Kỹ năng là khả năng vận dụng kiến thức (khái niệm, cách thức, phương pháp...) để giải quyết một nhiệm vụ mới (Lê Văn Hồng & nnk, 1999).

Kỹ năng là khả năng thực hiện một công việc nhất định, trong một hoàn cảnh, điều kiện nhất định, đạt được một chỉ tiêu nhất định. Các kỹ năng có thể là kỹ năng sống, kỹ năng mềm và kỹ năng nghề nghiệp. Mỗi người học nghề khác nhau thì có các kỹ năng khác nhau nhưng các kỹ năng sống và kỹ năng mềm là các kỹ năng cơ bản thì bất cứ ai làm nghề gì cũng nên có và cần phải có.

a. *Kỹ năng mềm*: (hay còn gọi là kỹ năng thực hành xã hội)

- Là thuật ngữ liên quan đến trí tuệ xúc cảm (EQ - *Emotional Intelligence*) dùng để chỉ các kỹ năng quan trọng trong cuộc sống của con người như: Kỹ năng giao tiếp, lãnh đạo, làm việc theo nhóm, kỹ năng quản lý thời gian, thư giãn, vượt qua khủng hoảng, sáng tạo và đổi mới... Đây là những yếu tố ảnh hưởng đến sự xác lập mối quan hệ với người khác.

- Kỹ năng mềm chủ yếu là những kỹ năng thuộc về tính cách con người, không mang tính chuyên môn, không thể sờ nắm, không phải là kỹ năng cá tính đặc biệt quyết định khả năng bạn sẽ là ai, làm việc thế nào, có thể trở thành nhà lãnh đạo, diễn giả, nhà thương thuyết hay người hòa giải xung đột,...

b. *Kỹ năng cứng*:

- Là những kỹ năng chỉ về trình độ chuyên môn, kiến thức chuyên môn hay

bằng cấp và chứng chỉ chuyên môn. Những kỹ năng cứng ở nghĩa trái ngược thường xuất hiện trên bản lý lịch, khả năng học vấn, kinh nghiệm và sự thành thạo về chuyên môn.

- Thực tế cho thấy kỹ năng cứng tạo tiền đề và kỹ năng mềm tạo nên sự phát triển.

c. Kỹ năng sống:

- Kỹ năng sống được hiểu là những kỹ năng thực hành mà con người cần để có được sự an toàn, cuộc sống khỏe mạnh với chất lượng cao. Kỹ năng sống là cụm từ được sử dụng rộng rãi nhằm vào mọi lứa tuổi trong mọi lĩnh vực hoạt động: từ học tập đến chuẩn bị vào nghề, cách học ngoại ngữ, cách làm cha mẹ, kỹ năng hợp tác, kỹ năng từ chối, cách thoát hiểm, ...

- Kỹ năng sống là năng lực tâm lý xã hội để đáp ứng và ứng phó những yêu cầu và thách thức của cuộc sống hàng ngày. Kỹ năng sống mang tính cá nhân và xã hội. Tính cá nhân bởi vì đó là khả năng của mỗi người. Tính xã hội là vì trong mỗi giai đoạn của sự phát triển xã hội, mỗi cá nhân cần có những kỹ năng sống để đáp ứng với sự phát triển ấy.

- Kỹ năng sống và kỹ năng mềm không phải là hai thứ khác nhau, và càng không phải là hai thứ giống nhau, mà kỹ năng mềm chính là một phần của kỹ năng sống, hay kỹ năng sống bao gồm kỹ năng mềm và một số kỹ năng khác. Kỹ năng mềm là một thuật ngữ xã hội học chỉ những kỹ năng có liên quan đến việc sử dụng ngôn ngữ, khả năng hòa nhập xã hội, thái độ và hành vi ứng xử áp dụng vào việc giao tiếp giữa người với người.

2.1.2. Vai trò của kỹ năng mềm

Cùng với kỹ năng chuyên môn (kỹ năng cứng), kỹ năng mềm được cho

rằng đóng vai trò quan trọng trong sự thành công của mỗi người (cuộc sống và sự nghiệp).

Tháng 4/2014, chính phủ Úc đã đưa ra bản báo cáo “Kỹ năng của người Úc” có trị giá khoảng 1,75 triệu đô la Úc (tương đương với khoảng 26 tỷ đồng Việt Nam) nhằm cải cách giáo dục và đào tạo kỹ năng nghề nghiệp. Bản báo cáo là sự đúc kết những tài liệu tham khảo về các kỹ năng, đề cập đến những vấn đề như: tại sao cần có những kỹ năng, phải rèn luyện như thế nào để có được các kỹ năng, tại sao cá nhân và quốc gia sẽ có được những lợi ích to lớn nếu lực lượng lao động có kỹ năng và tay nghề cao. Bản báo cáo này có điểm nổi bật là đề ra các kỹ năng mềm cần thiết của một người lao động Úc.

Đối với giáo viên sư phạm, ngoài kỹ năng sư phạm, việc trau dồi kỹ năng mềm giúp họ phát triển các kỹ năng nghề nghiệp và sẽ trở thành những người giáo viên thân thiện và được trọng vọng.

Giáo dục kỹ năng mềm là một trong những vấn đề quan trọng trong việc giáo dục toàn diện cho sinh viên sư phạm. Việc công bố chuẩn đầu ra đối với sinh viên tốt nghiệp đòi hỏi mỗi trường đại học không chỉ trang bị những kiến thức chuyên môn nền tảng cho sinh viên mà còn phải trang bị nhiều kỹ năng mềm khác cho họ, đặc biệt là kỹ năng sống cơ bản để họ có thể nhanh chóng hòa nhập với cuộc sống nghề nghiệp và xã hội. Đối với sinh viên cả nước thì điều này càng quan trọng do tính lan tỏa trong nghề nghiệp nhà giáo để họ còn truyền đạt đến học sinh của mình sau này. Vì thế, các kỹ năng mềm phải được coi là những kỹ năng người giáo viên đứng lớp cần có để

thực hiện tốt nhất trọng trách mà xã hội trao cho họ. Có thể kể ra một số kỹ năng mềm quan trọng của người giáo viên sư phạm như:

- Kỹ năng sáng tạo: viết và trình bày bảng là một trong các kỹ năng nghiệp vụ quan trọng của người giáo viên. Nhưng để viết và trình bày bảng một cách sáng tạo, thì việc rèn luyện kỹ năng sáng tạo trong nhóm các kỹ năng mềm là cần thiết và quan trọng. Kỹ năng sáng tạo còn góp phần giúp người giáo viên tổ chức các hoạt động giáo dục, dạy học một cách có hiệu quả.

- Kỹ năng giao tiếp và thiết lập quan hệ: người giáo viên phải biết thiết lập các mối quan hệ với học sinh, với phụ huynh học sinh và với đồng nghiệp; giải quyết tốt các mối quan hệ với đồng nghiệp, với học sinh, với phụ huynh học sinh, với cộng đồng xã hội và giải quyết tốt quan hệ giữa các học sinh trong lớp. Để có được kỹ năng này, sinh viên sư phạm cần được đào tạo để có kỹ năng trong giao tiếp, ứng xử, làm việc đồng đội, lắng nghe, giải quyết vấn đề (các vấn đề nảy sinh trong công việc nói chung và trong các tình huống giao tiếp nói riêng).

- Một số kỹ năng khác như kỹ năng quản lý thời gian, kỹ năng hợp tác, kỹ năng lắng nghe, kỹ năng giải quyết vấn đề... Việc quản lý thời gian, biết cách đặt mục tiêu và giải quyết vấn đề cũng như biết cách tổ chức công việc hiệu quả sẽ giúp ích cho các hoạt động giáo dục của người giáo viên sau này. Do đặc trưng của nghề dạy học, người giáo viên ngay từ những tiếp xúc ban đầu với học sinh và trong suốt thời gian giảng dạy, giáo dục sau này, luôn cần có kỹ năng thể hiện sự mẫu mực (phong thái, hành vi, cư

xử...) như một trong các điều kiện, phương tiện để hành nghề dạy học. Kỹ năng này mang tính chất tổng hợp.

Để thực hiện tốt công việc dạy học, giáo dục học sinh, sinh viên ngành sư phạm ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường cần được bồi dưỡng các kỹ năng mềm như: kỹ năng giao tiếp ứng xử và tạo lập mối quan hệ, lắng nghe, giải quyết vấn đề, tư duy sáng tạo, quản lý thời gian, v.v...

2.2. Đánh giá thực trạng một số kỹ năng mềm của sinh viên sư phạm ở Trường Đại học Phú Yên

Để đánh giá thực trạng kỹ năng mềm của sinh viên sư phạm ở Trường Đại học Phú Yên, chúng tôi tiến hành khảo sát các lớp sinh viên đang theo học ngành sư phạm (198 sinh viên), chủ yếu là sinh viên năm nhất và năm hai của các ngành giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học, sư phạm Toán. Sau đó tiến hành phân tích các số liệu thu thập được từ phiếu trả lời của sinh viên thông qua các tiêu chí đánh giá kỹ năng mềm. Kết quả khảo sát và xử lý số liệu bằng cách tính phần trăm dựa trên 3 nội dung:

- Nhận thức của sinh viên ngành sư phạm ở Trường Đại học Phú Yên về kỹ năng mềm.
- Thực trạng về kỹ năng mềm của sinh viên ngành sư phạm ở Trường Đại học Phú Yên.
- Những biện pháp bồi dưỡng và phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên sư phạm tại Trường Đại học Phú Yên.

Các câu hỏi trong phiếu khảo sát cũng được sắp xếp theo ba nhóm vấn đề trên. Qua đó giúp người tham gia khảo sát có cái nhìn khái quát và hình dung ra tiến trình trả lời khảo sát.

2.2.1. Nhận thức của sinh viên sư phạm về kỹ năng mềm

- Theo kết quả khảo sát có 91,6% sinh viên được hỏi cho rằng kỹ năng mềm là những kỹ năng có thể ứng dụng trong học tập và công việc.
- Có 100% sinh viên được hỏi là khẳng định tầm quan trọng của các kỹ năng mềm trong học tập, công việc... cũng như đánh giá được tầm quan trọng của các kỹ năng mềm được hỏi.
- Có 100% sinh viên được hỏi kể tên được ít nhất 5 kỹ năng mềm và chỉ ra được các kỹ năng mềm cần thiết cho người giáo viên trong tương lai.
- Sinh viên biết đến kỹ năng mềm thông qua nhiều kênh thông tin khác nhau: đài báo, internet, bạn bè, nhà trường..., nhưng đều đánh giá cao thông tin thu nhận được từ các thầy cô giáo trực tiếp giảng dạy các học phần. Điều này chứng tỏ trong quá trình giảng dạy, các giảng viên đã có ý thức và thực hiện việc lồng ghép, phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên.

Từ kết quả khảo sát có thể thấy, đa số sinh viên nhận thức được tầm quan trọng và vai trò của kỹ năng mềm trong cuộc sống cũng như công việc sau này và 100% sinh viên muốn và rất muốn được trang bị các kỹ năng mềm.

2.2.2. Thực trạng về kỹ năng mềm của sinh viên sư phạm

- Có 72,4% số sinh viên được hỏi chưa từng tham gia bất cứ khóa tập huấn nào về kỹ năng mềm trước khi vào Trường Đại học Phú Yên.
- Có 5% số sinh viên được hỏi cảm thấy hài lòng về những kỹ năng mềm hiện có của bản thân.
- Có 80,4% số sinh viên được hỏi muốn tham gia các lớp bồi dưỡng và phát triển kỹ năng mềm.

- Những kỹ năng mềm chủ yếu sinh viên đang sử dụng trong học tập và cuộc sống là kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình.

- Khi khảo sát và hỏi sinh viên về kinh nghiệm đã từng tham gia các hoạt động phát triển kỹ năng mềm, hơn 95% sinh viên cho rằng chỉ khi vào Trường Đại học Phú Yên mới có được nhiều cơ hội phát triển hơn. Các em cũng nhận thấy sự hạn chế trong kỹ năng mềm của bản thân.

2.2.3. Đề xuất của sinh viên sư phạm trong việc phát triển kỹ năng mềm

- Chỉ có 5,2% số sinh viên đánh giá mức độ cần thiết đào tạo kỹ năng mềm là bình thường. Số còn lại cho rằng việc phát triển kỹ năng mềm phải được thực hiện ngay từ khi được học tập và đào tạo tại trường đại học.

- Có 100% sinh viên nhận thấy rằng việc nâng cao kỹ năng mềm chỉ có hiệu quả khi được trải nghiệm qua các lớp tập huấn, tích cực tham gia các hoạt động thực tế.

Tóm lại, từ các kết quả khảo sát có thể thấy, các kỹ năng mềm sinh viên chọn là quan trọng đối với giáo viên gồm: kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng quản lý thời gian hiệu quả (xếp theo mức độ giảm dần). Sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của kỹ năng mềm trong học tập và trong cuộc sống, cũng như việc rèn luyện để có các kỹ năng mềm cho bản thân.

2.3. Biện pháp bồi dưỡng và phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên sư phạm ở Trường Đại học Phú Yên

Từ kết quả khảo sát, sinh viên sư phạm khẳng định những kỹ năng mềm cần thiết cho quá trình học tập cũng như

cho công tác sau này gồm: kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng quản lý thời gian hiệu quả. Theo kết quả nghiên cứu, những kỹ năng mềm này không chỉ quan trọng đối với sinh viên ngành sư phạm mà còn cần thiết đối với tất cả sinh viên các ngành học khác.

Những biện pháp được đề xuất dưới đây cần được tiến hành một cách đồng bộ và liên tục, với sự phối hợp từ nhiều đối tượng và yếu tố, ý thức kiên trì rèn luyện một cách khoa học của mỗi cá nhân. Các kỹ năng mềm không tồn tại một cách độc lập mà đan xen, hòa quyện trong quá trình rèn luyện, thực hành của sinh viên.

2.3.1. Tổ chức các khóa huấn luyện kỹ năng mềm cho sinh viên

Hàng năm, dưới sự chỉ đạo và cho phép của Nhà trường, Phòng Đào tạo và Phòng Công tác học sinh sinh viên đã và đang tổ chức tuần sinh hoạt công dân hàng năm và các khóa huấn luyện. Việc tổ chức các tuần sinh hoạt công dân như vậy rất có ích và được diễn ra thường xuyên. Có thể tổ chức thành những buổi học tập chuyên đề, vào ngày nghỉ hàng tuần; hoặc các ngày trong tuần theo hình thức khoa, liên khoa và tăng cường thời lượng thực hành cho sinh viên. Bên cạnh đó, việc phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên được tập huấn cũng cần mở rộng thêm như kỹ năng giao tiếp và thiết lập quan hệ, kỹ năng quản lý thời gian,... Thông qua các hoạt động như vậy, sinh viên có cơ hội giao lưu, học hỏi lẫn nhau nhiều hơn, các kỹ năng như giao tiếp ứng xử và tạo lập mối quan hệ, làm việc đồng đội sẽ được trau dồi.

2.3.2. Xây dựng mạng lưới phối hợp với hệ thống các trường học trong việc đào tạo sinh viên sư phạm

Nhà trường và Khoa đào tạo sinh viên sư phạm liên hệ xây dựng một hệ thống các điểm trường học trên địa bàn thành phố để gửi sinh viên đến học tập, tìm hiểu thực tế nhà trường, tạo cơ chế cho sinh viên được thường xuyên đến trường giao lưu, học hỏi kinh nghiệm từ thực tế phổ thông.

Trực tiếp đến trường phổ thông quan sát, học hỏi, ngay từ năm đầu tiên học tập tại trường đại học, sinh viên sư phạm sẽ có cơ hội được tiếp xúc với các giáo viên ở các trường học (những người có thể coi là đồng nghiệp tương lai), tiếp xúc với học sinh trong các tình huống khác nhau. Trải qua các tình huống giao tiếp và ứng xử, giải quyết công việc tại trường, sinh viên sẽ có những kinh nghiệm thiết thực hơn. Mặt khác, sinh viên vừa học tập tại trường đại học, vừa được làm việc, tìm hiểu thực tế ở trường phổ thông đòi hỏi sinh viên phải có kỹ năng quản lý thời gian, tổ chức, sắp xếp công việc học tập và cuộc sống của mình hiệu quả hơn.

2.3.3. Thường xuyên tổ chức các hoạt động Đoàn, Hội

Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên Nhà trường cũng là một lực lượng quan trọng trong việc bồi dưỡng kỹ năng mềm cho sinh viên. Tổ chức Đoàn, Hội hàng tháng vẫn có các hoạt động chào mừng, kỉ niệm các ngày lễ, sự kiện của dân tộc... Đây là cơ hội để sinh viên tham gia, qua đó góp phần rèn luyện các kỹ năng mềm như giao tiếp, thiết lập các mối quan hệ, kỹ năng hợp tác...

Bồi dưỡng thường xuyên kỹ năng mềm thông qua giải quyết những vấn đề

hiện hữu hàng ngày như: vấn đề vệ sinh học đường, cải tạo môi trường và cảnh quan học tập; vấn đề chấp hành luật lệ giao thông của sinh viên; các vấn đề về giữ gìn nề nếp học tập; trang phục học đường, ... Những vấn đề trên cần được Đoàn, Hội lên kế hoạch cụ thể theo từng tháng, giao nhiệm vụ cho từng chi đoàn và có sự nghiêm thu, kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện.

Liên chi Đoàn - Liên chi Hội sinh viên là lực lượng có tác động lớn trong việc phát triển các kỹ năng mềm cho sinh viên. Tổ chức Đoàn, Hội cần phát huy vai trò trong việc tuyên truyền, tổ chức các hoạt động để sinh viên trau dồi, rèn luyện các kỹ năng mềm cho bản thân.

2.3.4. Bồi dưỡng và phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên sư phạm thông qua hoạt động giảng dạy của giảng viên

Trong tiến trình học tập tại trường đại học, sinh viên sư phạm có cơ hội tham gia nhiều hoạt động giáo dục góp phần phát triển các kỹ năng mềm của bản thân. Ví dụ: các hoạt động rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên, hoạt động trải nghiệm, các hoạt động ngoại khóa, các cuộc thi về văn nghệ, thể thao, nghiệp vụ, các câu lạc bộ,... Mỗi giảng viên trong trường đều có ý thức thực hiện lồng ghép việc rèn luyện các kỹ năng mềm cho sinh viên thông qua các giờ dạy học trên lớp hay tham quan học tập.

Mỗi giảng viên cần nhận thức sâu sắc hơn tầm quan trọng của việc phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên và coi đó là một công việc cần phải làm một cách có kế hoạch, thường xuyên thông qua các hoạt động giảng dạy, giáo dục. Trong quá trình giảng dạy, giảng viên cần kết nối và mở rộng kiến thức môn học với

giáo dục kỹ năng mềm cho sinh viên, làm rõ tầm quan trọng của những kỹ năng mềm trong cuộc sống và công việc. Từ đó, giúp sinh viên từng bước hiểu rõ và có ý thức trong việc trau dồi phát triển kỹ năng mềm của bản thân. Đối với sinh viên sư phạm đó là những kỹ năng như: kỹ năng giao tiếp ứng xử, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng quản lý thời gian, kỹ năng sáng tạo v.v... Phương pháp giảng dạy tích cực khuyến khích sinh viên bày tỏ ý kiến, quan điểm, làm việc hợp tác và tự học cũng là cách để phát triển kỹ năng mềm của sinh viên.

2.3.5. Tự học và tự phát triển kỹ năng mềm của sinh viên sư phạm

Mỗi sinh viên sư phạm cần nhận thức rõ ý nghĩa của việc trang bị và phát triển kỹ năng mềm cho cá nhân. Trên cơ sở đó, sinh viên tích cực, chủ động, sáng tạo trong rèn luyện kỹ năng mềm trong quá trình học tập. Mỗi kỹ năng được hình thành và phát triển đều phụ thuộc vào nhận thức, quyết tâm, năng lực tiếp nhận và cách thức rèn luyện của các chủ thể sinh viên.

Việc thành lập và tham gia các câu lạc bộ phát triển bản thân trong tập thể sinh viên và liên kết các lớp đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển kỹ năng mềm một cách sáng tạo cho sinh viên.

Qua việc sinh hoạt các câu lạc bộ trên, sinh viên có cơ hội được rèn luyện và phát triển một số kỹ năng mềm thông qua việc chủ động thiết lập các mối quan hệ, hợp tác, làm việc cùng nhau, lên kế hoạch, tổ chức các hoạt động một cách sáng tạo trong quỹ thời gian phù hợp... Sự phát triển của các câu lạc bộ, cùng với sự

trường thành và tiến bộ của sinh viên trong học tập, trong các hoạt động ngoại khóa và thực tập sư phạm là minh chứng cho vai trò quan trọng của các câu lạc bộ trong việc góp phần phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên sư phạm.

3. Kết luận

Sinh viên sau khi tốt nghiệp ngoài đạt được các mục tiêu về kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp, thái độ còn cần có kỹ năng mềm. Kỹ năng mềm là một trong những yếu tố quan trọng giúp sinh viên tự tin và thành công trong cuộc sống và

trong công việc sau này, giúp những giáo viên tương lai luôn sáng tạo để có thể hội nhập, thích nghi và phát triển. Việc phát triển hệ thống các kỹ năng mềm cho sinh viên ngành sư phạm cần được quan tâm nhiều hơn từ phía các khoa chuyên môn và nhà trường, đặc biệt từ các giảng viên đang trực tiếp thực hiện hoạt động giảng dạy và giáo dục cho sinh viên. Cần coi trọng việc phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên và coi đó như một yêu cầu cần được quán triệt trong quá trình đào tạo nghề cho sinh viên sư phạm □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Nguyễn Thanh Bình (2007). *Giáo trình giáo dục kỹ năng sống*. Nxb Đại học Sư phạm Hà Nội
- Nguyễn Thanh Bình, Lê Thị Thu Hà, Trịnh Thùy Giang (2014). *Giáo trình chuyên đề giáo dục kỹ năng sống*. Nxb Đại học Sư phạm
- Lê Văn Hồng, Lê Ngọc Lan, Nguyễn Văn Thành (1999). *Tâm lý học lứa tuổi và Tâm lý học sư phạm*. Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội
- Huỳnh Văn Sơn (2012). *Kỹ năng mềm cho sinh viên đại học sư phạm*. Nxb Giáo dục
- Huỳnh Văn Sơn (2012). “Thực trạng một số kỹ năng mềm của sinh viên Đại học sư phạm”, *Tạp chí Khoa học Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh*